TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Nga
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh và bà Cao Thị Tâm
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên - Thư ký Toà án
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà*:** ông Đinh Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 28/9/1996, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản Huổi Lốt, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn K (đã chết) và bà Lò Thị L, sinh năm 1953; Vợ, con: không có; Bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/2021/QĐ-TA, ngày 19/3/2021 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn L tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số I – Hà Nội với thời hạn 22 tháng. Ngày 21/10/2022, Lò Văn L chấp hành xong nên tính đến lần phạm tội lần này (ngày 12/01/2024) bị cáo chưa được xoá tiền sự.

Nhân thân: Ngày 11/01/2017, Lò Văn L bị Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội số I – Hà Nội với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 25/12/2017 Lò Văn L chấp hành xong nên đã được xóa tiền sự; Bản án số 258/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn L 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 21/7/2020, Lò Văn L chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu (có mặt).

* *Những người tham gia tố tụng khác:* Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng gần 12 giờ ngày 12/01/2024, Lò Văn L một mình đi bộ trên đường 58 mét thuộc phường Đ, thành phố L với mục đích tìm mua ma tuý sử dụng thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, nhìn giống người nghiện ma tuý nên đã hỏi mua ma tuý với người này. Qua trao đổi mua bán, L mua được của người đàn ông nói trên 01 gói ma tuý được gói bên ngoài bằng 03 lớp, lớp thứ nhất là 01 mảnh nilon màu hồng, lớp thứ hai là 01 mảnh nilon màu xanh, lớp thứ ba là 01 mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Mua được ma tuý, L cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đường dân sinh tại bản Tả Xin Chải, phường Đ, thành phố L thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố L phối hợp với Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói ma tuý có đặc điểm nêu trên của L đang tàng trữ, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 04A/KLGĐ ngày 12/01/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự và Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn L trong quá trình bắt quả tang ngày 12/01/2024 có khối lượng là 0,12 gam. Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTP ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò Văn L về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:***

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 16 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024; Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L:*Bị cáo Lò Văn L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, tuổi đời còn trẻ, nhận thức còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn L, xử phạt bị cáo L mức án thấp hơn mức án của Viện kiểm sát đề nghị và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*** Ý kiến tranh luận:**

- *Bị cáo:* không bổ sung luận cứ bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- *Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đối với đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo:* Việc người bào chữa cho rằng bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế là không đúng, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài ra đã 02 lần bị Tòa án áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Vì vậy không có căn cứ để áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo L. Đồng ý với ý kiến của người bào chữa về đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- *Ý kiến tranh luận của những người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định, vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 12/01/2024, tại khu vực bản Tả Xin Chải, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn L đang tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố L phối hợp với Công an phường Đ phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lò Văn L có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/2021/QĐ-TA, ngày 19/3/2021 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn L tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số I – Hà Nội với thời hạn 22 tháng. Ngày 21/10/2022, Lò Văn L chấp hành xong nên tính đến lần phạm tội lần này (ngày 12/01/2024) bị cáo chưa được xoá tiền sự.

Nhân thân: Ngày 11/01/2017, Lò Văn L bị Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội số I – Hà Nội với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 25/12/2017 Lò Văn L chấp hành xong nên đã được xóa tiền sự; Bản án số 258/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn L 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 21/7/2020, Lò Văn L chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 lần bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp, nghiêm khắc nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử cần quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L *(Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh).* Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đề nghị của người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần. Hội đồng xét xử không chấp nhận việc đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát, bởi lẽ: Bị cáo không bị hạn chế nhận thức pháp luật, đã từng bị Tòa án xét xử và đã chấp hành hình phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hơn nữa 02 lần bị Tòa án áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, cải tạo bản thân mà vẫn cố ý tiếp tục phạm tội; bị cáo nhận thức được hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để bị cáo tiếp tục cải tạo, rèn luyện.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo Lò Văn L khai nhận nguồn gốc 0,12 gam Heroine là mua của một người đàn ông tại đường 58 mét thuộc phường Đ, thành phố L vào ngày 12/01/2024. Do L không biết nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 489/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2024 của UBND xã Mường Mùn, huyện T, tỉnh Điện Biên. Do đó đủ điều kiện miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn L 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L *(Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nilon màu xanh)*

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 20 phút ngày 07/5/2024 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Bích Nga